



LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
TỈNH QUẢNG TRỊ

CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**QUY CHẾ
HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC TỈNH
KHÓA IV, NHIỆM KỲ 2023-2028**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 58/QĐ-CDVC, ngày 22/8/2023
của Ban Chấp hành CDVC tỉnh Quảng Trị khóa IV, nhiệm kỳ 2023-2028)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của Ủy ban kiểm tra và các ủy viên Ủy ban kiểm tra CDVC tỉnh khóa IV, nhiệm kỳ 2023-2028.
2. Các ủy viên Ủy ban kiểm tra CDVC tỉnh, cơ quan Thường trực CDVC tỉnh, các CĐCS trực thuộc chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.
3. Những vấn đề khác không được quy định trong quy chế này sẽ thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ CDVC tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc của Ủy ban kiểm tra

1. Ủy ban kiểm tra làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành CDVC tỉnh và hướng dẫn, chỉ đạo của Ủy ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh.
2. Trong các kỳ họp Ủy ban kiểm tra, mọi thành viên Ủy ban kiểm tra dân chủ thảo luận và kết luận các công việc thuộc thẩm quyền của Ủy ban kiểm tra. Quyết định của Ủy ban kiểm tra thực hiện theo nguyên tắc đa số, những ý kiến bảo lưu được ghi nhận và sẽ báo cáo với Ban Thường vụ hoặc với Ban Chấp hành, song khi thực hiện phải theo quyết định đã thông qua.
3. Ngoài việc tổ chức chỉ đạo, điều hành các nội dung công việc đã được tập thể Ủy ban kiểm tra thông qua, đồng thời phải thực hiện theo sự chỉ đạo của Chủ nhiệm hoặc Phó chủ nhiệm khi được ủy quyền.
4. Các ủy viên Ủy ban kiểm tra phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban kiểm tra về những công việc được phân công phụ trách.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA CĐVC TỈNH

Điều 3. Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh Quảng Trị là cơ quan kiểm tra, giám sát của Ban Chấp hành CĐVC tỉnh, do BCH CĐVC tỉnh bầu ra; được LĐLĐ tỉnh ra quyết định công nhận; thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

Điều 4. Nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh

1. Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện việc kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Công đoàn đối với Công đoàn cùng cấp và cấp dưới.

2. Tổ chức kiểm tra, giám sát và kiến nghị xử lý kịp thời khi tổ chức, cán bộ, đoàn viên công đoàn cùng cấp và cấp dưới có dấu hiệu vi phạm Điều lệ Công đoàn Việt Nam, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn.

3. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng tài chính, tài sản của công đoàn cùng cấp và công đoàn cấp dưới theo quy định của pháp luật và của Tổng Liên đoàn.

4. Tham mưu, xử lý kỷ luật tổ chức công đoàn, cán bộ, đoàn viên công đoàn cùng cấp và cấp dưới khi có vi phạm theo quy định.

5. Giám sát tổ chức công đoàn, ủy viên Ban Chấp hành, cán bộ công đoàn cùng cấp và cấp dưới về thực hiện Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các quy định, quy chế của tổ chức công đoàn và quy định của Đảng, Nhà nước.

6. Giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của tổ chức công đoàn; tham gia với các cơ quan chức năng nhà nước và người sử dụng lao động giải quyết khiếu nại, tố cáo của đoàn viên, người lao động theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn đối với ủy viên Ủy ban kiểm tra công đoàn cùng cấp và cấp dưới.

Điều 5. Quyền hạn của Ủy ban kiểm tra CĐVC

1. Được quyền kiểm tra, giám sát cơ quan CĐVC tỉnh, Ủy viên Ban Chấp hành CĐVC tỉnh, cán bộ chuyên trách công đoàn thuộc CĐVC tỉnh và công đoàn, ủy viên Ban Chấp hành công đoàn, cán bộ công đoàn, đoàn viên công đoàn cấp dưới về thực hiện Điều lệ, nghị quyết và các quy định của Đảng, Nhà nước.

2. Được quyền xem xét, quyết định xử lý kỷ luật cán bộ, đoàn viên công đoàn khi có vi phạm theo thẩm quyền quy định xử lý kỷ luật trong tổ chức công đoàn.

3. Các tổ chức, cá nhân trong hệ thống công đoàn từ CĐVC tỉnh đến cơ sở khi được kiểm tra, giám sát có trách nhiệm báo cáo và cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra, giám sát và trả lời các vấn đề liên quan

đến nội dung kiểm tra, giám sát; thực hiện đầy đủ, kịp thời các quyết định, thông báo, kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm tra.

3. Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh được quyền chủ động về kế hoạch, nội dung, thời gian, thành phần, đối tượng và hình thức kiểm tra, giám sát, kết luận kiểm tra, kết quả giám sát và kiến nghị các vấn đề liên quan đến cuộc kiểm tra, giám sát (kể cả kiến nghị về hình thức xử lý kỷ luật nếu có), nhưng phải chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành CĐVC tỉnh về kết quả kiểm tra, giám sát do Ủy ban kiểm tra tổ chức thực hiện; phải tuân theo các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

4. Trong quá trình kiểm tra, giám sát nếu phát hiện có những văn bản hoặc hành vi trái với Điều lệ, Nghị quyết, Chỉ thị và các quy định của Công đoàn cấp trên; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đang hoặc sẽ gây hậu quả nghiêm trọng thì Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh báo cáo kịp thời với Ban Thường vụ CĐVC tỉnh để có biện pháp giải quyết.

5. Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh có quyền đề xuất khen thưởng, kỷ luật những tập thể, cá nhân trong hệ thống Ủy ban kiểm tra của Công đoàn các cấp.

6. Ủy ban kiểm tra được sử dụng con dấu của Ban Chấp hành CĐVC tỉnh.

Điều 6. Hội nghị Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh có nhiệm vụ:

1. Thảo luận báo cáo, chương trình hoạt động của Ủy ban kiểm tra để trình Ban Chấp hành CĐVC tỉnh.

2. Thảo luận những vấn đề về tổ chức, nhân sự thuộc phạm vi thẩm quyền của Ủy ban kiểm tra (như bầu phó chủ nhiệm, phân công các thành viên trong Ủy ban kiểm tra); kiến nghị, đề xuất với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ CĐVC tỉnh những vấn đề có liên quan đến công tác tổ chức, cán bộ, nhiệm vụ, quyền hạn, chính sách, mối quan hệ của Ủy ban kiểm tra.

3. Tham gia thảo luận ý kiến để đi đến kết luận các cuộc kiểm tra bảo đảm khách quan, chính xác, kịp thời.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN

ỦY BAN KIỂM TRA CĐVC TỈNH

Điều 7. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra là người đứng đầu Ủy ban kiểm tra có trách nhiệm và quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh và Ủy ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh về mọi hoạt động của Ủy ban kiểm tra, thay mặt Ủy ban kiểm tra tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành, kiểm tra các hoạt động của Ủy ban kiểm tra.

2. Triệu tập, chủ trì các Hội nghị Ủy ban kiểm tra và các báo cáo hoạt động, đề xuất chương trình hoạt động kiểm tra với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ CĐVC tỉnh.

3. Trực tiếp phụ trách một số công việc cụ thể của Ủy ban kiểm tra theo sự phân công.

4. Ký các văn bản của Ủy ban kiểm tra và những văn bản được Ban Thường vụ CĐVC tỉnh ủy quyền theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành CĐVC tỉnh.

Điều 8. Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra là người giúp Chủ nhiệm, được phân công phụ trách một số mặt công tác của Ủy ban kiểm tra; giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm trước Chủ nhiệm về những nội dung đã giải quyết và thay mặt chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra, giải quyết những vấn đề có liên quan trong công tác kiểm tra khi Chủ nhiệm ủy quyền.

Điều 9. Các thành viên Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh

1. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ủy ban kiểm tra; thực hiện một số mặt công tác theo sự phân công của Ủy ban kiểm tra; được cung cấp thông tin, tài liệu về lĩnh vực hoạt động của Ủy ban kiểm tra; thành viên Ủy ban kiểm tra (không phải là ủy viên Ban Chấp hành) được tham dự các Hội nghị Ban Chấp hành CĐVC tỉnh và được mời dự Đại hội, Hội nghị đại biểu Công đoàn; được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo quy định. (Không được quyền được biểu quyết như Ban Chấp hành). Được học tập bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ.

2. Các ủy viên Ủy ban kiểm tra có trách nhiệm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

3. Được cử đến các cấp Công đoàn để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của Điều lệ, dự các cuộc họp bàn về công tác kiểm tra hoặc những công việc liên quan đến công tác kiểm tra.

4. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong các cấp công đoàn trực thuộc.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CỦA ỦY BAN KIỂM TRA

Điều 10. Chế độ làm việc và chế độ thông tin, báo cáo của Ủy ban kiểm tra

1. Hội nghị thường kỳ của Ủy ban kiểm tra theo hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành và khi cần thiết có thể tổ chức Hội nghị bất thường. Hội nghị Ủy ban kiểm tra được tổ chức tiến hành khi có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên Ủy ban kiểm tra có mặt, quyết định của Ủy ban kiểm tra phải được trên 50% số thành viên Ủy ban kiểm tra có mặt tán thành.

2. Trong thời gian giữa hai kỳ họp Ủy ban kiểm tra, Ủy ban kiểm tra giao cho Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

3. Chủ nhiệm hoặc người được Chủ nhiệm ủy quyền có trách nhiệm thay mặt Ủy ban kiểm tra báo cáo hoạt động và đề xuất chương trình công tác của Ủy ban kiểm tra trước các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành.

4. Báo cáo và các văn bản có nội dung hướng dẫn, chỉ đạo do Ủy ban kiểm tra ban hành được gửi tới các thành viên Ủy ban kiểm tra để thực hiện.

5. Kết luận kiểm tra đồng cấp và cấp dưới của Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh được thông báo tại kỳ họp gần nhất của Ủy ban kiểm tra.

6. Các văn bản dự thảo thuộc nội dung kỳ họp Ủy ban kiểm tra được gửi tới các thành viên Ủy ban kiểm tra trước kỳ họp ít nhất 3 ngày làm việc.

Ngoài các quy định trên, tùy tình hình thực tế, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra quyết định việc gửi các văn bản, kết luận của Ủy ban kiểm tra cho các cá nhân và tổ chức khác theo quy định.

Điều 11. Môi quan hệ công tác

1. Quan hệ giữa Ủy ban kiểm tra với Ban Chấp hành CĐVC tỉnh

a. Ban Chấp hành CĐVC tỉnh quyết định nhân sự Ủy ban kiểm tra; ra Nghị quyết về công tác kiểm tra và cụ thể hóa những quy định về tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban kiểm tra theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

b. Thông qua báo cáo và chương trình hoạt động của Ủy ban kiểm tra trong các kỳ họp thường kỳ của Ban Chấp hành.

c. Ủy ban kiểm tra là cơ quan kiểm tra của Ban Chấp hành do Ban Chấp hành bầu, chịu sự lãnh đạo của Ban Chấp hành CĐVC tỉnh, thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và các quy định của Ban Chấp hành CĐVC tỉnh về công tác tổ chức, cán bộ và chương trình hoạt động kiểm tra. Ban Chấp hành CĐVC tỉnh giao cho Ban Thường vụ chỉ đạo hoạt động của Ủy ban kiểm tra giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành.

2. Quan hệ giữa Ủy ban kiểm tra với Ban Thường vụ CĐVC tỉnh

a. Ban Thường vụ CĐVC tỉnh chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành về tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát.

b. Ủy ban kiểm tra tham mưu cho Ban Thường vụ CĐVC tỉnh xử lý kỷ luật tổ chức công đoàn, cán bộ, đoàn viên công đoàn khi có vi phạm theo quy định của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

c. Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh có quyền kiểm tra, giám sát đồng cấp về vấn đề quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn, về những dấu hiệu vi phạm Điều lệ và các quy định của công đoàn. Ban Thường vụ CĐVC tỉnh tạo điều kiện để Ủy ban kiểm tra thực hiện nhiệm vụ.

d. Quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, những kiến nghị của Ủy ban kiểm tra mà không được Thường trực Ban Chấp hành CĐVC tỉnh giải quyết thì Ủy ban kiểm tra có quyền báo cáo với Ban Chấp hành CĐVC tỉnh trong kỳ họp gần nhất.

3. Quan hệ giữa Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh với Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

a. Quan hệ với Ủy ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh Quảng Trị

- Chịu sự hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh về chuyên môn, nghiệp vụ hoạt động kiểm tra, giám sát.

- Định kỳ thực hiện chế độ thông tin báo cáo với Ủy ban kiểm tra LĐLĐ tỉnh theo quy định.

b. Quan hệ với Ủy ban kiểm tra Công đoàn cấp dưới

- Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra. Kiến nghị giải quyết quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ Ủy ban kiểm tra Công đoàn cấp dưới khi bị xâm phạm. Đồng thời, giải quyết các kiến nghị của Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới theo thẩm quyền.

- Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp dưới chịu sự kiểm tra, giám sát của Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh và thực hiện chế độ thông tin báo cáo với Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh.

- Công đoàn các cấp trực thuộc có trách nhiệm thực hiện các kết luận của Đoàn kiểm tra, của Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh.

- Nếu Ủy ban kiểm tra hoặc công đoàn cấp dưới không nhất trí với các kết luận của Đoàn kiểm tra, của Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh thì bảo lưu ý kiến nhưng phải báo cáo với Ban Thường vụ, Ban Chấp hành CĐVC tỉnh để xem xét, kết luận thoả đáng.

4. Quan hệ của Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh với các cơ quan Nhà nước thực hiện theo sự ủy quyền của Ban Thường vụ CĐVC tỉnh.

Chương V **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 12. Ban Thường vụ, Ủy ban kiểm tra CĐVC tỉnh, công đoàn các cấp có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 13. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành; việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do Ban Chấp hành CĐVC tỉnh xem xét, quyết định./.